

Số: **110/2021/QĐST-HNGĐ**

Sóc Sơn, ngày 27 tháng 4 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 146/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2021, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh **Đặng Vinh D** sinh năm 1989;

Nơi cư trú: Số X, phố K, phường T, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Chị **Lê Thị Diệu N**, sinh năm 1992;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số X, phố K, phường T, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Tổ X, thị trấn S, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Đặng Vinh D** và chị **Lê Thị Diệu N**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh **Đặng Vinh D** và chị **Lê Thị Diệu N** cùng xác định vợ chồng có một con chung: **Đặng Quang N1**, sinh ngày 28/7/2015.

Ly hôn, chị Lê Thị Diệu N trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đặng Quang N1 đến khi con chung của anh, chị thành niên hoặc có quyết định khác của Tòa án.

Anh Đặng Vinh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đặng Vinh D và chị Lê Thị Diệu N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Anh Đặng Vinh D và chị Lê Thị Diệu N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí sơ thẩm: Án phí ly hôn sơ thẩm: 150.000 đồng (Một trăm, năm mươi nghìn đồng), anh Đặng Vinh D tự nguyện chịu cả nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), anh đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0019553 ngày 23/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn. Anh Đặng Vinh D được trả lại 150.000 đồng (Một trăm, năm mươi nghìn đồng) trong số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) anh đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Sóc Sơn;
- UBND phường T, Đống Đa, Hà Nội
(Số ĐK 25, ngày 16/3/2015);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Duy Khoa